

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2023

V/v đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ
Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên
giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên,
Báo Hưng Yên;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kết luận số 682-KL/TU ngày 30/6/2023 của Tỉnh ủy Hưng Yên về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Rà soát các nhiệm vụ được giao tại các văn bản của UBND tỉnh: Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 về ứng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 và các đề án, kế hoạch của bộ, ngành Trung ương để điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với thực tế, xác định rõ lộ trình và kết quả thực hiện và giao trách nhiệm cho cá nhân, bộ phận liên quan đảm bảo triển khai đồng bộ nhiệm vụ xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; **hoàn thành trước ngày 31/12/2023.**

b) Rà soát, đánh giá toàn bộ trang thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống mạng nội bộ, thiết bị an toàn thông tin mạng, phần mềm ứng dụng hiện trạng tại các cơ quan, đơn vị để đầu tư, nâng cấp đáp ứng yêu cầu phục vụ chuyển đổi số theo từng giai đoạn; **hoàn thành trước ngày 31/12/2023.**

c) Chủ động tuyên truyền, hướng dẫn người dân về chuyển đổi số và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) công trực tuyến. Chỉ đạo cán bộ tiếp nhận hướng dẫn chi tiết, cụ thể các bước thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến cho người dân đến làm TTHC, không làm thay người dân cập nhật hồ sơ trực tuyến. Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về các chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của trung ương, sử dụng các nền tảng số.

d) Số hóa dữ liệu hồ sơ TTHC, hồ sơ xử lý công việc, các giấy tờ khác và phải có xác thực bằng chữ ký số của cơ quan, đơn vị số hóa để hình thành kho dữ liệu tổ chức, cá nhân sử dụng chung, sử dụng lại khi thực hiện TTHC khác.

đ) Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung để hình thành kỹ năng, thói quen giải quyết công việc trên môi trường mạng: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo 100% các văn bản điện tử luân chuyển trên phần mềm và phải được ký số đầy đủ theo quy định; Hệ thống họp giao ban trực tuyến đảm bảo có ít nhất 50% số cuộc họp giữa UBND cấp huyện với UBND cấp xã được thực hiện qua hệ thống; Phần mềm họp không giấy tờ đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị được triển khai sử dụng và 100% các cuộc họp không sử dụng tài liệu giấy khi họp; hệ thống thư điện tử; hệ thống báo cáo.

e) Xây dựng các giải pháp cụ thể của từng ngành, từng địa phương để thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số của lĩnh vực tài chính, ngân hàng, nông nghiệp, xây dựng...

g) Các sở, ban, ngành đẩy nhanh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành và cập nhật dữ liệu thường xuyên; kết nối, chia sẻ dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) và với các hệ thống thông tin khác của Trung ương qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

h) Các sở, ban, ngành rà soát, đơn giản hóa các TTHC về quy trình, hồ sơ; xây dựng quy trình điện tử, quy trình liên thông đảm bảo 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

i) UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn và các cơ quan của địa phương tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng viễn thông, đồng thời phối hợp triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với các ngành giao thông, năng lượng, chiếu sáng, cấp, thoát nước, hạ tầng công trình ngầm...

2. Văn phòng UBND tỉnh

a) Đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng quy trình điện tử đảm bảo 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình theo mục tiêu tại Nghị quyết của Tỉnh ủy và các kế hoạch của UBND tỉnh; đôn đốc thực hiện số hóa dữ liệu hồ sơ TTHC, số hóa kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, đồng thời kết nối đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo các tiêu chí, tiêu chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo đơn giản, thuận tiện, hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp sử dụng.

c) Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2023-2025, trong đó giao chỉ tiêu cụ thể cho các cơ quan, đơn vị theo từng năm đảm bảo đạt mục tiêu tại Nghị quyết của Tỉnh ủy và các kế hoạch giai đoạn của UBND tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương kết nối, tích hợp các CSDL, hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh vào Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh-IOC để khai thác phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền hiệu quả nhất.

đ) Triển khai hệ thống phần mềm hợp không giấy đến 100% sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố, thị xã. Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống này.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Thực hiện giám sát hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh, hệ thống mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị (Hệ thống giám sát và điều phối an toàn thông tin của tỉnh - SOC) nhằm đưa ra cảnh báo sớm về những nguy cơ tấn công mạng vào các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu giải pháp để hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh trên cơ sở kết nối các CSDL chuyên ngành của các cơ quan.

c) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp các ứng dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà miễn phí để phổ cập các kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng khai thác thông tin, dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức bồi dưỡng, tập huấn các nội dung về chuyển đổi số cho cán bộ trực tiếp tham mưu về chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

4. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị: Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo triển khai nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 110/KHPH-BCA-UBND ngày 03/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và Bộ Công an về việc phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 tại tỉnh Hưng Yên.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, đề xuất các giải pháp, chính sách cụ thể tạo điều kiện, hỗ trợ về quy trình nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Công Thương

Tham mưu, đề xuất các giải pháp, chính sách ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, bán sản phẩm, hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử; đẩy nhanh hoàn thiện nền tảng, môi trường thương mại điện tử của tỉnh; tuyên truyền đến doanh nghiệp các xu hướng mô hình kinh doanh số trong lĩnh vực công nghiệp, năng lượng...

7. Sở Tài chính

a) Tham mưu ưu tiên bố trí đủ kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số tại các chương trình, đề án, kế hoạch đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt, trong đó đảm bảo ngân sách tỉnh dành tối thiểu 1% tổng chi cân đối ngân sách của tỉnh cho chuyển đổi số theo Nghị quyết số 06-NQ/TU.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giảm phí, lệ phí khi thực hiện giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến đối với số TTHC công trực tuyến toàn trình đang cung cấp trên cổng Dịch vụ công tỉnh.

8. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị

b) Tham mưu UBND tỉnh giải pháp về tuyển dụng, điều động, đào tạo để đảm bảo tất cả các ngành, lĩnh vực, địa phương từ tỉnh đến cấp huyện phấn đấu ít nhất có 01 công chức có trình độ đại học về công nghệ thông tin làm công tác tham mưu chuyển đổi số.

9. Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên

Tăng tần suất, thời lượng phát sóng truyền hình, truyền thanh, đăng tải tin bài về các chính sách, kế hoạch, thành tựu đạt được khi ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm: TT-HN, PVHCC&KSTTHC;
- Lưu: VT, KGVX^{Ph}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng